

I. ĐỌC – HIỂU (3,0 điểm)

Đọc đoạn trích:

ngày chúng tôi đi
các toa tàu mở toang cửa
không có gì phải che giấu nữa
những thằng lính trẻ măng
tinh nghịch ló đầu qua cửa sổ
những thằng lính trẻ măng
quân phục xù xì xinh
chen bám ở bậc toa như chồi như nụ
con tàu nổi hiệu còi rung hết cỡ
và dài muốn đứt hơi
hệt tiếng gã con trai ồm ồm mới vỡ
thế hệ chúng tôi
hiệu còi ấy là một lời tuyên bố
một thế hệ mỗi ngày đều đung trận
mà trách nhiệm nặng hơn nòng cối 82
vẫn thường vác trên vai
một thế hệ thức nhiều hơn ngủ
xoay tròn đào công sự
xoay tròn trong ý nghĩ
đi con đường người trước đã đi
bằng rất nhiều lối mới

(Một người lính nói về thế hệ mình – Thanh Thảo,
NXB Hội Nhà văn, 2007, tr. 63 – 64)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. Đoạn trích trên được viết theo thể thơ nào?

Câu 2. Hãy chỉ ra 01 biện pháp tu từ trong các dòng thơ sau:

những thằng lính trẻ măng
tinh nghịch ló đầu qua cửa sổ
những thằng lính trẻ măng
quân phục xùng xính

Câu 3. Anh/ Chị hiểu nội dung các dòng thơ sau như thế nào?

một thế hệ thức nhiều hơn ngủ
xoay trần đào công sự
xoay trần trong ý nghĩ
đi con đường người trước đã đi
bằng rất nhiều lối mới

Câu 4. Chân dung của những người lính trong đoạn trích gợi cho anh/chị suy nghĩ gì?

II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Từ phần Đọc hiểu, hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày nhận thức của anh/ chị về trách nhiệm của thế hệ trẻ hôm nay đối với đất nước.

Câu 2. (5,0 điểm)

Hùng vĩ của Sông Đà không phải chỉ có thác đá. Mà nó còn là những cảnh đá bờ sông, dựng vách thành, mặt sông chỗ ấy chỉ lúc đúng ngọ mới có mặt trời. Có vách đá thành chẹt lòng sông Đà như một cái yết hầu. Đứng bên này bờ nhẹ tay ném hòn đá qua bên kia vách. Có quăng con nai con hổ đã có lần vọt từ bờ này sang bờ kia. Ngồi trong khoang đò qua quãng ấy, đang mùa hè mà cũng thấy lạnh, cảm thấy mình như đứng ở hè một cái ngõ mà ngóng vọng lên một khung cửa sổ nào trên cái tầng nhà thứ mấy nào vừa tắt phụt đèn điện.

Lại như quãng mặt ghềnh Hát Loóng, dài hàng cây số nước xô đá, đá xô sóng, sóng xô gió, cuồn cuộn luồng gió gùn ghè suốt năm như lúc nào cũng đòi nợ xuýt bất cứ người lái đò Sông Đà nào tóm được qua quãng đấy. Quãng này mà khinh suất tay lái thì cũng dễ lật ngửa bụng thuyền ra”

Lại như quãng Tà Mường Vát phía dưới Sơn La. Trên sông bỗng có những cái hút nước giống như cái giếng bê tông thả xuống sông để chuẩn bị làm móng cầu. Nước ở đây thở và kêu như cửa cống cái bị sặc. Trên mặt cái hút xoáy tít đáy, cũng đang quay lừ lừ những cánh quạt đàn. Không thuyền nào dám men gần những cái hút nước ấy, thuyền nào

qua cũng chèo nhanh để lướt qua quãng sông, y như là ô tô sang số ần ga cho nhanh để vút qua một quãng đường mượn cạp ra ngoài bờ vực [...].

(Trích *Người lái đò Sông Đà*, Nguyễn Tuân, *Ngữ văn 12, Tập một*,
NXB Giáo dục Việt Nam, 2018, tr.186)

Anh/ chị hãy phân tích hình tượng Sông Đà trong đoạn trích trên. Từ đó, nhận xét về cái tôi Nguyễn Tuân trong tùy bút *Người lái đò Sông Đà*.

----- HẾT -----

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ THI THAM KHẢO

Phần	Đáp án và biểu điểm	Điểm
I	I. ĐỌC- HIỂU (3,0 điểm)	
	1	Thể thơ: tự do

	2	<p>HS nêu 01 biện pháp tu từ trong các biện pháp tu từ sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điệp ngữ: “những thằng lính trẻ măng” - Điệp cấu trúc: “những thằng lính trẻ măng...” <p>...</p>	0,5
	3	<p>Nội dung của các dòng thơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thể hiện nỗi vất vả, gian lao và đức tính kiên trì, tinh thần sáng tạo trong hành trình cuộc sống của những người lính trẻ thời kì chống Mỹ. - Bộc lộ niềm yêu quý, tự hào của nhà thơ về thế hệ mình. 	1,0
	4	<ul style="list-style-type: none"> - Chân dung của những người lính trong đoạn trích: cởi mở, tinh nghịch, trẻ trung (<i>không có gì phải che giấu nữa, tinh nghịch lộ đầu qua cửa sổ, chen bám ở bậc toa như chồi như nụ</i>); dám gánh vác trách nhiệm trước đất nước (<i>hiệu còi ấy là một lời tuyên bố</i>); dày dạn, kiên trì trước những thử thách khốc liệt (<i>mỗi ngày đều đung trận, vác cối nặng, thức nhiều hơn ngủ, xoay trần đào công sự...</i>); đầy tinh thần sáng tạo trong hành trình cuộc sống (<i>xoay trần trong ý nghĩ, đi... bằng rất nhiều lối mới...</i>). - Suy nghĩ của bản thân: (tình cảm, thái độ, hành động) 	1,0
II. LÀM VĂN (7,0 điểm)			
II	1	<p>Từ phần Đọc hiểu, hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày nhận thức của anh/ chị về trách nhiệm của thế hệ trẻ hôm nay trước đất nước.</p>	2,0 điểm
		<p>a. Đảm bảo cấu trúc của đoạn văn nghị luận</p> <p>Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách quy nạp, diễn dịch, tổng-phân-hợp, móc xích hoặc song hành</p>	0,25
		<p>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận</p> <p>Trách nhiệm của thế hệ trẻ hôm nay trước đất nước</p>	0,25

	<p>c. Triển khai vấn đề nghị luận</p> <p>Học sinh có thể vận dụng các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận nhưng phải làm rõ <i>sứ mệnh đánh thức tiềm lực con người</i> của mỗi cá nhân trong cuộc sống hiện nay. Có thể theo hướng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thế hệ trẻ, với đặc điểm trẻ trung, cởi mở của mình, luôn là nét tươi sáng, tích cực của bức tranh cuộc sống. - Nói tới thế hệ trẻ là nói tới những hành trình đầy nhiệt huyết, với tinh thần trách nhiệm rất cao. - Thế hệ trẻ cần dần bước vào đời với quyết tâm lớn, với những hành động quyết liệt, vì mục đích đưa đất nước bước lên tầm cao mới, khẳng định được tư thế tồn tại đường hoàng của mình trước thế giới, nhân loại. - Thế hệ trẻ phải biết ra sức học tập, rèn luyện, không ngừng khám phá, sáng tạo để góp phần xây dựng đất nước. - Thế hệ trẻ cần tích cực tham gia các hoạt động phong trào, công tác chính trị - xã hội, các hoạt động tình nguyện... <p>Lưu ý: Đây chỉ là một đoạn văn ngắn, không đòi hỏi quá khắt khe về bố cục, về hệ thống “ý”. Có thể dựa vào/ phỏng theo mạch cảm xúc/ suy nghĩ của tác giả văn bản (trong phần Đọc hiểu) để triển khai mạch viết riêng của mình (như gợi ý ở trên). Thí sinh có thể hoàn thành đoạn văn theo kiểu lần lượt trả lời (ngắn) các câu hỏi: <i>Tại sao phải có trách nhiệm đối với đất nước, dân tộc? Trách nhiệm cụ thể của thế hệ trẻ hôm nay là gì? Thế hệ trẻ chúng ta đã làm gì, sẽ phải làm gì để thể hiện tinh thần trách nhiệm đó?</i></p>	<p>1,0</p>
	<p>d. Chính tả, ngữ pháp</p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt</p>	<p>0,25</p>
	<p>e. Sáng tạo</p> <p>Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.</p>	<p>0,25</p>

2	<p>“Hùng vĩ ... bờ vực”</p> <p>(Trích <i>Người lái đò Sông Đà</i>, Nguyễn Tuân, <i>Ngữ văn 12, Tập một</i>, NXB Giáo dục Việt Nam, 2018, tr.186)</p> <p>Anh/ chị hãy phân tích hình tượng Sông Đà trong đoạn trích trên. Từ đó, nhận xét về cái tôi Nguyễn Tuân trong tùy bút <i>Người lái đò Sông Đà</i>.</p>	
	<p>a. Đảm bảo cấu trúc của một bài văn nghị luận: có đầy đủ Mở bài, Thân bài, Kết bài. Mở bài giới thiệu được tác giả, tác phẩm, hình tượng sông Đà; Thân bài triển khai được các luận điểm thể hiện cảm nhận về hình tượng Sông Đà và cái tôi Nguyễn Tuân trong tùy bút <i>Người lái đò Sông Đà</i>; Kết bài khái quát được toàn bộ nội dung nghị luận.</p>	0.25 điểm
	<p>b. Xác định đúng vấn đề nghị luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình tượng Sông Đà trong đoạn trích - Cái tôi Nguyễn Tuân trong tùy bút <i>Người lái đò Sông Đà</i>; 	0.5 điểm
	<p>c. Triển khai các luận điểm nghị luận: vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng</p>	3.5 điểm
	<p>Học sinh có thể sắp xếp các luận điểm theo nhiều cách nhưng về cơ bản, cần đảm bảo những yêu cầu sau:</p>	
	<p>* Giới thiệu vài nét về tác giả, tác phẩm, hình tượng Sông Đà trong đoạn trích và cái tôi Nguyễn Tuân trong tùy bút <i>Người lái đò Sông Đà</i></p>	0.5
	<p>* Cảm nhận về hình tượng Sông Đà trong đoạn trích:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đoạn trích miêu tả vẻ đẹp hùng bạo, dữ dằn của Sông Đà - Vách đá hùng vĩ: <ul style="list-style-type: none"> + Vách đá hẹp (Phân tích dẫn chứng) + Vách đá cao (Phân tích dẫn chứng) - Mặt ghềnh dữ dội: <ul style="list-style-type: none"> + Mặt ghềnh menh mông, cuộn sóng (Phân tích dẫn 	1,5

	<p>chúng)</p> <p>+ Mặt ghènhi tiềm ản nguy cơ chết chóc (Phân tích dẫn chứng)</p> <p>- Những cái hút nước nguy hiểm:</p> <p>+ Hút nước sâu (Phân tích dẫn chứng)</p> <p>+ Hút nước cuồn cuộn (Phân tích dẫn chứng)</p> <p>- Nghệ thuật xây dựng hình tượng Sông Đà:</p> <p>+ Thể tùy bút tự do, phóng túng</p> <p>+ Phối hợp nhiều phương thức biểu đạt: kể, tả...</p> <p>+ So sánh, liên tưởng, tưởng tượng bất ngờ, độc đáo, thú vị</p> <p>....</p> <p>* <i>Cái tôi Nguyễn Tuân:</i></p> <p>- Cái tôi Nguyễn Tuân với cá tính mạnh, độc đáo</p> <p>- Cái tôi Nguyễn Tuân tài hoa, uyên bác</p> <p>- Cái tôi Nguyễn Tuân yêu thiên nhiên, khát khao hoà nhập với cuộc đời</p>	1,0
	* Đánh giá chung	0.5
	d. Chính tả, dùng từ, đặt câu: đảm bảo chuẩn chính tả, chuẩn ngữ pháp, ngữ nghĩa	0.25 điểm
	e. Sáng tạo: biết liên hệ, so sánh; có cách diễn đạt độc đáo; văn viết giàu cảm xúc; suy nghĩ, kiến giải mới mẻ về nội dung hoặc nghệ thuật	0.5 điểm
	Tổng điểm	10.0